

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG ANA  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 6 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Trúc

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Văn Sơn và ông Phạm Thế Chiến

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:*  
Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hồng P (Cá rô), sinh năm 1988, tại: TP.Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHKT: Đường L, Phường Y, Quận Z, TP. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: đường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Hồng X và bà: Huỳnh Thị L. Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ngọc M (đã ly hôn) và có 02 con; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2014/HSST ngày 28/02/2014, Lê Hồng P bị Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 265/2014/HSST ngày 15/8/2014 Lê Hồng P bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 02 năm 03 tháng tù. Tổng hợp hình phạt hai bản án là 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2016; Tại bản án số 207/2018/HSST ngày 07/8/2018, Lê Hồng P bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Ngày 02/5/2020 P chấp

hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

- *Người chứng kiến*: Chị Nguyễn Thị Việt H, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 25/12/2021, tại phòng 102 của nhà nghỉ T, thuộc thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (do bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, trú tại thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk làm chủ), lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế và ma túy phối hợp với Công an xã Ea Na bắt quả tang Lê Hồng P, sinh năm 1988, trú tại đường B, khu phố 6, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước đây là đường L, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh) về hành vi tàng trữ phép chất ma túy. Thu giữ bên trong túi da màu nâu của P 04 gói giấy nilông màu trắng gồm: 01 gói có kích thước (3x3,1) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 gói có kích thước (3x3,1)cm bên trong chứa chất dạng viên nén màu hồng (02 viên), 01 gói có kích thước (5,2x3,4)cm bên trong chứa 10 viên nén màu xanh lá cây, 01 gói có kích thước (4,7x3,4)cm bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 chai nước nhựa, hiệu Win, đầu nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh dạng hình bầu dục dùng để sử dụng ma túy.

Ngoài ra, khi tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ở 102, nhà nghỉ T phát hiện tại cửa sổ trên tường hướng Bắc của phòng 102 có 01 bịch ni lông màu trắng, kích thước (11,1x07)cm, viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 1627/C09C-Đ2, ngày 31 tháng 12 năm 2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong bịch ni lông, kích thước (4,7x3,4)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,98 gam, loại: Methamphetamine;

- Chất bột màu trắng đựng trong bịch ni lông, kích thước (3,1x0,3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,50 gam, loại: Ketamine;

- 10 viên nén màu xanh, đựng trong bịch ni lông, kích thước (5,2x3,4)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,81gam, loại: Ketamine;

- 02 (Hai) viên nén màu hồng đựng trong bạch ni lông, kích thước (3,1x03) cm gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 0,43 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong bạch ni lông màu trắng, kích thước (11,1x07)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 40,78 gam, loại: Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Lê Hồng P khai nhận: Vào khoảng 15 giờ chiều ngày 24/12/2021, Lê Hồng P hẹn với Lê Văn T, sinh năm 1991, trú tại buôn D, xã K, tỉnh Đắk Lắk (là bạn bè quen biết với P trong thời gian chấp hành án) là sáng ngày 25/12/2021 P lên huyện K, tỉnh Đắk Lắk chơi với T. Sau khi hẹn với T, P đi đến gặp một người tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực cầu K, thuộc Quận B, thành phố Hồ Chí Minh, hỏi mua 3.000.000đ (ba triệu đồng) ma túy. M đưa cho P 01 bạch ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy dạng đá màu trắng; 01 bạch ni lông màu trắng, bên trong có 10 viên ma túy tổng hợp màu xanh (thường gọi là khay, ke dạng rắn); 01 bạch ni lông màu trắng, bên trong có chứa 02 viên dạng nén màu hồng; 01 bạch ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi nhận được số ma túy trên P đưa cho M 3.000.000đ rồi bỏ hết số ma túy vào túi xách bằng da màu nâu có dây đeo; đồng thời, P lấy 01 chai nước nhựa, hiệu Win, đầu nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh dạng hình bầu dục để sử dụng ma túy bỏ vào túi xách; Tối cùng ngày P ra bến xe M bắt xe đi thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 03 giờ sáng ngày 25/12/2021, Lê Hồng P đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. P điện thoại cho Lê Văn T nhưng T không nghe máy nên P ở lại thành phố B. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, P bắt xe ôm đi vào nhà nghỉ T, thuộc thôn T, xã E, huyện K thuê phòng 102 nghỉ ngơi và chờ liên lạc với T. Trong lúc chờ liên lạc với T, P lấy dụng cụ sử dụng ma túy mang theo và lấy một phần trong gói ma túy đã mua trước đó để sử dụng ma túy. Khi đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Đối với 01 bạch ni lông màu trắng, kích thước (11,1x07)cm, viên màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Cơ quan điều tra phát hiện tại cửa sổ trên tường hướng Bắc của phòng 102, nhà nghỉ T, Lê Hồng P không thừa nhận đó là số ma túy do P mang đến.

Đối với 01 bạch ni lông màu trắng, kích thước (4,7x3,4)cm, bên trong chứa 4,87gam ma túy, loại: Methamphetamine; 01 bạch ni lông màu trắng viền xanh, kích thước (5,2x3,4)cm, bên trong chứa 10 viên nén ma túy màu xanh, loại Ketamine; tổng khối lượng 3,74gam; 01 bạch ni lông màu trắng, kích thước (3,1x03)cm, bên trong chứa 0,49gam ma túy, loại: loại Ketamine; 01 chai nước nhựa, hiệu Win, đầu nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh dạng hình bầu; 02 (hai) viên nén màu hồng, tổng khối lượng 0,35gam còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối

với túi da màu nâu có dây đeo của Lê Hồng P dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 40,34gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ tại cửa sổ phòng 102 của Nhà nghỉ T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk chưa có căn cứ xác định chủ sở hữu của số ma túy trên nên cơ quan điều tra tiến hành tách khối lượng ma túy trên ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n,o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo, phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm n,o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng P từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

**\* Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bìch ni lông màu trắng, kích thước (4,7x3,4)cm, bên trong chứa 4,87gam ma túy, loại: Methamphetamine; 01 bìch ny lon màu trắng viền xanh, kích thước (5,2x3,4)cm, bên trong chứa 10 viên nén ma túy màu xanh, loại Ketamine; tổng khối lượng 3,74gam; 01 bìch ny lon màu trắng, kích thước (3,1x03)cm, bên trong chứa 0,49gam ma túy, loại: loại Ketamine; 02 (hai) viên nén màu hồng, tổng khối lượng 0,35gam (toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định); 01 chai nước nhựa, hiệu Win, đầu nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh dạng hình bầu; 01 túi da màu nâu có dây đeo của Lê Hồng P dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy, là tang vật của vụ án.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ tang vật và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố đối với bị cáo P là có cơ sở, đúng quy định pháp luật. Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 25/12/2021, tại nhà nghỉ T thuộc thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Lê Hồng P đã có hành vi tàng trữ 9,29 gam ma túy trong đó có 4,98gam ma túy loại Methamphetamine, 3,81gam ma túy loại Ketamine dạng viên nén và 0,50gam ma túy loại Ketamine dạng bột nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an huyện Krông Ana phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, với các tình tiết định khung tăng nặng là có hai chất ma túy trở lên và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

***“Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:***

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

*n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;*

...

*o) Tái phạm nguy hiểm;*

...”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Lê Hồng P là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, không tu dưỡng bản thân mà ăn chơi đua đòi, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái

phép 9,29 gam ma túy trong đó có 4,98 gam ma túy loại Methamphetamine, 3,81gam ma túy loại Ketamine dạng viên nén và 0,50gam ma túy loại Ketamine dạng bột nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật...; Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành con người tốt có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Đối với 40,34gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ tại cửa sổ của nhà nghỉ T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk chưa có căn cứ xác định chủ sở hữu của số ma túy trên nên cơ quan điều tra tiến hành tách khối lượng ma túy trên ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau;

Đối với người đàn ông tên M đã bán ma túy cho Lê Hồng P, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý nên tiếp tục xác minh xử lý sau;

Đối với chị Nguyễn Thị T là chủ nhà nghỉ T, khi Lê Hồng P đưa ma túy tới thuê nhà nghỉ T thì chị Nguyễn Thị T không biết, nên cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana không đề cập xử lý, là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 bìch ny lon màu trắng, kích thước (4,7x3,4)cm, bên trong chứa 4,87gam ma túy, loại: Methamphetamine; 01 bìch nylon màu trắng viền xanh, kích thước (5,2x3,4)cm, bên trong chứa 10 viên nén ma túy màu xanh, loại Ketamine, tổng khối lượng 3,74gam; 01 bìch nylon màu trắng, kích thước (3,1x03)cm, bên trong chứa 0,49gam ma túy, loại: loại Ketamine; 02 viên nén màu hồng, tổng khối lượng 0,35 gam; 01 chai nước nhựa, hiệu Win, đầu nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh dạng hình bầu; 01 túi da màu nâu có dây đeo của Lê Hồng P dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy, là tang vật của vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam, ngày 25/12/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) bịch nylon màu trắng, kích thước (4,7x3,4)cm, bên trong chứa 4,87 gam ma túy, loại: Methamphetamine (Mẫu vật còn lại sau giám định); 01(Một) bịch nylon màu trắng viền xanh, kích thước (5,2x3,4)cm, bên trong chứa 10 viên nén ma túy màu xanh, loại Ketamine, khối lượng 3,74 gam (Mẫu vật còn lại sau giám định); 01(Một) bịch nylon màu trắng, kích thước (3,1x03)cm, bên trong chứa 0,49 gam ma túy, loại: Ketamine (Mẫu vật còn lại sau giám định); 02(Hai) viên nén màu hồng, tổng khối lượng 0,35 gam (Mẫu vật còn lại sau giám định). Tất cả được niêm phong trong 01(Một) túi niêm phong có mã số PS2-2005424, có các chữ ký ghi tên Trịnh Hùng C, Nguyễn Lê N và đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01(Một) chai nước nhựa, hiệu Win, đầu nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, đầu ống thủy tinh dạng hình bầu; 01( Một) túi da màu nâu có dây đeo của Lê Hồng P, là tang vật của vụ án.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/5/2022 giữa Công an huyện Krông Ana và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).*

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hồng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

\* Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND huyện Krông Ana;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Ana;
- CCTHADS huyện K;
- THA phạt tù huyện K;
- Bị cáo, Đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lương Thị Trúc**